

Bản án số: 03/2023/HS-ST

Ngày: 02-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng*

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Văn Hương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: bà Bùi Thị Phương- Kiểm sát viên sơ cấp thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.*

Ngày 02/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Lương Duy K, sinh ngày 24/07/1985 tại thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: tổ 5, phường Thái Bình, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa (học vấn) 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Quyền, sinh năm 1960 và bà Đinh Thị Lý (đã chết) vợ là Trần Thị Hoa, sinh năm 1990; có 02 con nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 01/12/2003, Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2022 sau đó chuyển tạm giam từ ngày 02/01/2023 đến nay tại nhà tạm giữ – Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- *Bị hại: Dương Văn K, sinh năm 1994. Địa chỉ: xóm Nam Hoà 1, xã Xuất Hoá, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình. Có mặt;*

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Vương Xuân Tùng, sinh năm 1986. Địa chỉ: tổ 7, phường Thái Bình, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hòa Bình. Có mặt;

+ Vũ Ngọc Tiệp, sinh năm 1989. Địa chỉ: xóm Nam Hoà 1, xã Xuất Hoá, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình. Có mặt;

+ Bùi Văn Mung, sinh năm 1991. Địa chỉ: xóm Hơm, xã Đa Phúc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hoà Bình. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Trần Thị Hoa, sinh năm 1990. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 21/12/2022, Lương Duy K đi xe buýt từ nhà tại phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình vào xóm Chum, xã Hương Nhượng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình để thăm vợ là Trần Thị Hoa tại xóm Chum, xã Hương Nhượng, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Khoảng 21 giờ cùng ngày, K đến khu vực ngã ba buro điện thuộc địa phận phố Hữu Nghị, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình thì xuống xe và đi bộ trên vỉa hè thì phát hiện xe mô tô BKS 28F1-102.58, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn Cam – Đen – Bạc do Dương Văn K để cạnh vỉa hè, sát mép đường không rút chìa khóa khỏi ổ điện. Thấy vậy, Lương Duy K nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên, quan sát không thấy ai trông coi nên Lương Duy K đã lén lút nổ máy xe mô tô và đi đến nhà vợ là Trần Thị Hoa. Đến sáng ngày 22/12/2022, Lương Duy K mang chiếc xe mô tô trên đến phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình để bán nhưng do không có giấy tờ xe nên Lương Duy K đã để xe lại nhà Vương Xuân Tùng, sinh năm 1986, nơi cư trú tổ 7, phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình và vay anh Tùng số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Số tiền trên hiện Lương Duy K đã tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 30/12/2022, nhận thấy hành vi của mình là sai trái và vi phạm pháp luật nên Lương Duy K đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn tự thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 66/KL-ĐGTS ngày 31/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Lạc Sơn, kết luận giá trị còn lại của xe mô tô BKS 28F1-102.58 là 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Lương Duy K đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với vật chứng thu giữ, tài liệu thu thập được.

Theo Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKS ngày 06/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã quyết định truy tố bị cáo Lương Duy K về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s; r khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lương Duy K 06 đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: 01 (một) chiếc xe mô tô BKS 28F1-102.58, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn Cam – Đen – Bạc. Hiện xe mô tô trên đã được trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bị hại đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị HĐXX không đề cập xem xét.

Đối với anh Vương Xuân Tùng là người cho bị cáo gửi chiếc xe mô tô BKS 28F1-102.58, nhãn hiệu HONDA ở nhà mình do không biết chiếc xe do bị cáo trộm cắp mà có nên đề nghị HĐXX không đề cập xem xét. Đối với số tiền 2.000.000đ được xác định là tiền anh Tùng cho bị cáo vay và anh Tùng chưa có yêu cầu gì về số tiền này nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo không có lời bào chữa.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Lời khai nhận của bị cáo Lương Duy K tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 21/12/2022, tại khu vực ngã ba bưu điện thuộc địa phận phố Hữu Nghị, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Lương Duy K lợi dụng sự sơ hở của người được giao quản lý tài sản là anh Dương Văn K đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS 28F1-102.58, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn Cam – Đen – Bạc trị giá 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng) (xác định giá trị tại thời điểm tài sản bị xâm phạm) thuộc sở hữu của anh Vũ Ngọc Tiệp.

Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, thấy trước được hậu quả có thể xảy ra nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên vẫn cố tình thực hiện- lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất của hành vi phạm tội*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, ngày 01/12/2003 bị cáo từng bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cướp giật tài sản”, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số; ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội, tự thấy hối hận về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lạc Sơn để tự thú. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm s; r khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo trong quá trình lượng hình.

[5] *Về hình phạt chính*: Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; Căn cứ tiền án, tiền sự, nhân thân bị cáo; Căn cứ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo HĐXX xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly xã hội một thời gian đối với bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Chủ sở hữu tài sản là anh Vũ Ngọc Tiệp đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện và không trái đạo đức xã hội của chủ sở hữu tài sản nên HĐXX chấp nhận.

Đối với anh Vương Xuân Tùng là người có cho bị cáo vay 2.000.000đ và cho bị cáo gửi chiếc xe mô tô BKS 28F1-102.58, nhãn hiệu HONDA ở nhà mình do không biết chiếc xe do bị cáo trộm cắp mà có, số tiền 2.000.000đ anh Tùng cũng chưa có đề nghị gì đối với bị cáo nên HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án.

[8] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác.

[9] Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lương Duy K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s; r khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Duy K 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 30/12/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Lương Duy K 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án.

2. Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lương Duy K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự: bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án hoặc trích lục bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai tại nơi cư trú của họ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- CCTHADS huyện Lạc Sơn;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- UBND p. Thái Bình, tp. Hoà Bình
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng

